

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày tháng năm 2026
của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ (05 TTHC)					
1	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (1.000987)	Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận Cấp phép: Mười bốn (14) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Trong đó, thời hạn kiểm tra hồ sơ: 01 ngày; thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận Cấp phép: 12 ngày, thời hạn trả kết quả: 01 ngày) <i>Thời gian thụ lý hồ sơ không bao gồm thời gian tổ chức chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ.</i>	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các hình thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công: Toàn trình	Không quy định	- Luật Khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23/11/2015 được sửa đổi, bổ sung một số điều Luật số 146/2025/QH15; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ; - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ; - Điều 1 Nghị định số 113/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2020/NĐ-CP, Nghị định số 22/2023/NĐ-CP và Nghị định

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						số 136/2025/NĐ-CP. - Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 05/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ; - Quyết định số 1345/QĐ-BNNMT ngày 17/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
2	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn, giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (1.000970)	Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận Cấp phép: Mười bốn (14) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ (Trong đó, thời hạn kiểm tra hồ sơ: 01 ngày; thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận Cấp phép: 12 ngày; thời hạn trả kết quả: 01 ngày) <i>Thời gian thụ lý hồ sơ không bao gồm thời gian tổ chức chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ.</i>	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các hình thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công: Toàn trình	Không quy định	- Luật Khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23/11/2015 được sửa đổi, bổ sung một số điều Luật số 146/2025/QH15; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ; - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ; - Điều 1 Nghị định số 113/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2020/NĐ-CP, Nghị định số 22/2023/NĐ-CP và Nghị định số 136/2025/NĐ-CP. - Quyết định số 1345/QĐ-BNNMT ngày 17/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (1.000943)	- Thời hạn tiến hành thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận Cấp phép: Ba (03) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ. <i>Thời gian thụ lý hồ sơ không bao gồm thời gian tổ chức chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ.</i>	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các hình thức: - Nộp hồ sơ trực tiếp; - Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công: Toàn trình	Không quy định	- Luật Khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23/11/2015 được sửa đổi, bổ sung một số điều Luật số 146/2025/QH15; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ; - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ; - Điều 1 Nghị định số 113/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2020/NĐ-CP, Nghị định số 22/2023/NĐ-CP và Nghị định số 136/2025/NĐ-CP. - Quyết định số 1345/QĐ-BNNMT ngày 17/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
4	Phê duyệt nội dung trao đổi thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu với tổ	Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: tối đa 13 ngày làm việc, cụ thể như sau: - Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: 02 ngày làm việc.	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Lựa chọn một trong các cách thức: -Nộp hồ sơ trực tiếp;	Không quy định	- Luật Khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23/11/2015 được sửa đổi, bổ sung một số điều Luật số 146/2025/QH15; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016;

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	<p>chức quốc tế, tổ chức, cá nhân nước ngoài không thuộc điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên đối với thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu trong địa giới hành chính của tỉnh (1.013861)</p>	<p>- Thời hạn thẩm định: không quá 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ. <i>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính.</i></p>		<p>-Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính.</p>		<p>- Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2020; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023; - Thông tư số 21/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực khí tượng thủy văn. - Điều 1 Nghị định số 113/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2020/NĐ-CP, Nghị định số 22/2023/NĐ-CP và Nghị định số 136/2025/NĐ-CP. - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường; - Quyết định số 1345/QĐ-BNNMT ngày 17/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
5	Phê duyệt kế hoạch tác động vào thời tiết trong địa giới hành chính của tỉnh (1.013863)	<p>Tổng thời gian giải quyết thủ tục hành chính: tối đa 19 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p><i>Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính.</i></p>	Các chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	<p>Lựa chọn một trong các cách thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Nộp hồ sơ trực tiếp; -Nộp hồ sơ trực tuyến; -Nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính. 	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khí tượng thủy văn số 90/2015/QH13 ngày 23/11/2015 được sửa đổi, bổ sung một số điều Luật số 146/2025/QH15; - Thông tư số 09/2016/TT-BTNMT ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 11/2022/TT-BTNMT ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. - Thông tư số 21/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực khí tượng thủy văn. - Quyết định số 2231/QĐ-BNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.